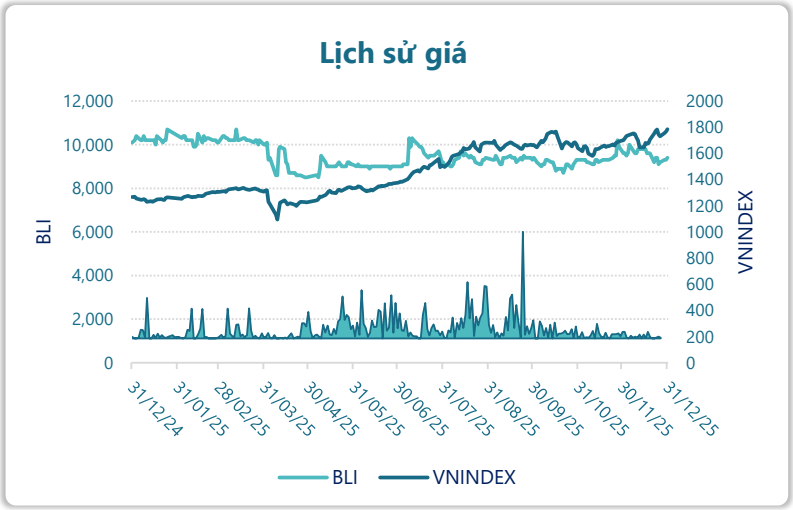
FireAnt

Tổng CTCP Bảo hiểm Bảo Long (UPCOM: BLI)



Thông tin giao dịch	31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	**9,400**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	10,700
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	8,500
SL cổ phiếu LH	
KLGD BQ 20 phiên (CP)	6,945
% sở hữu nước ngoài	1.2%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	
P/E	
EPS	

DT thuần

Q4/25

159

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 97.3| 158%

YoY: ▲ 36.0| 29.2%

LN sau thuế

Q4/25

2.44

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.78| -24.3%

YoY: ▼0.50| -17.1%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

139%

+/- YoY: ▼ 14.3%

DT thuần

2025

418

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 43.0| 11.6%

LN sau thuế

2025

7.83

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 1.97| 33.6%

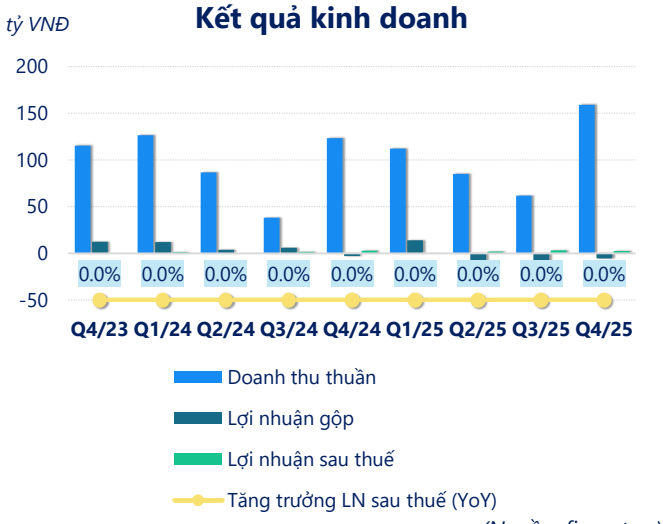
ROE

2025

#VALUE!

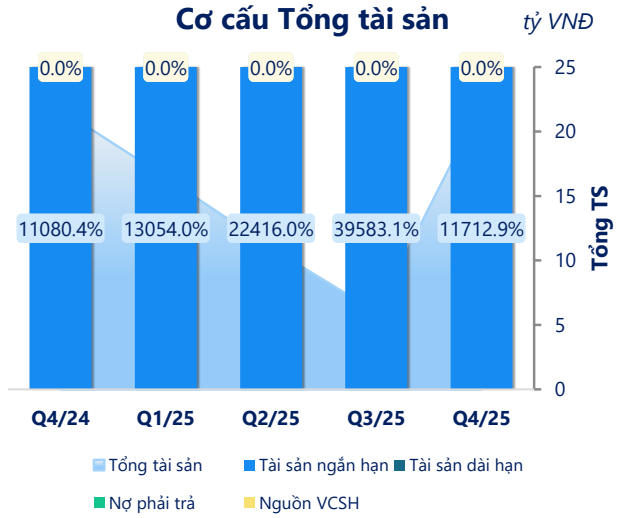
#VALUE!

Kết quả kinh doanh



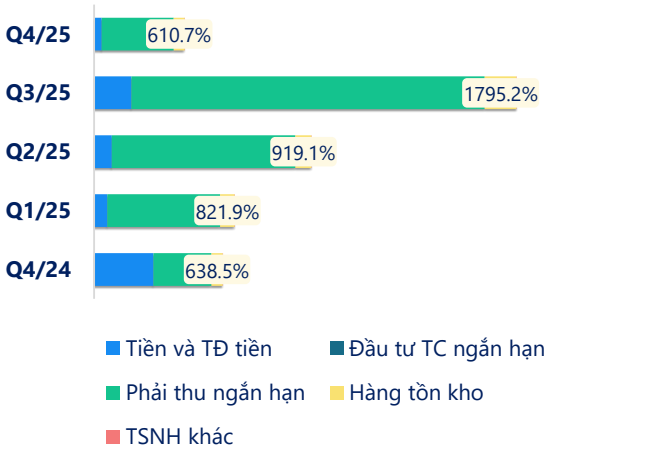
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



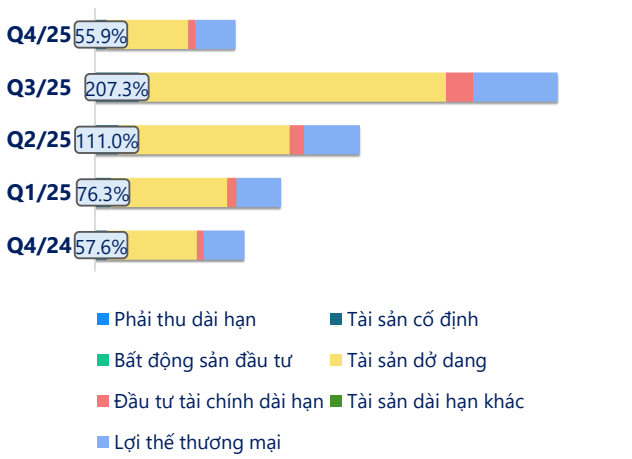
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



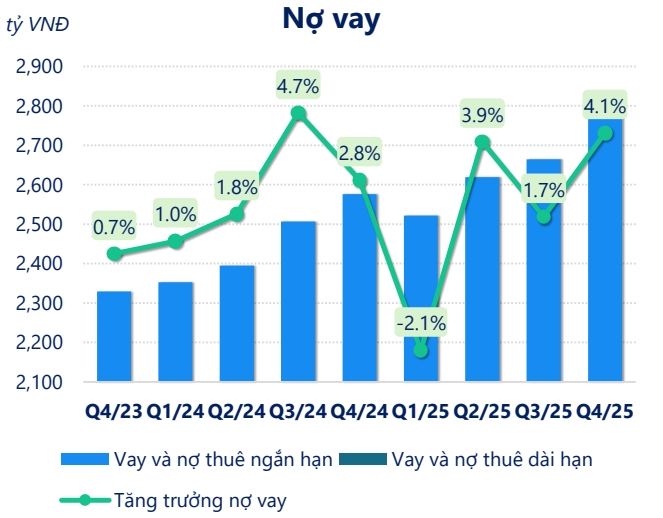
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



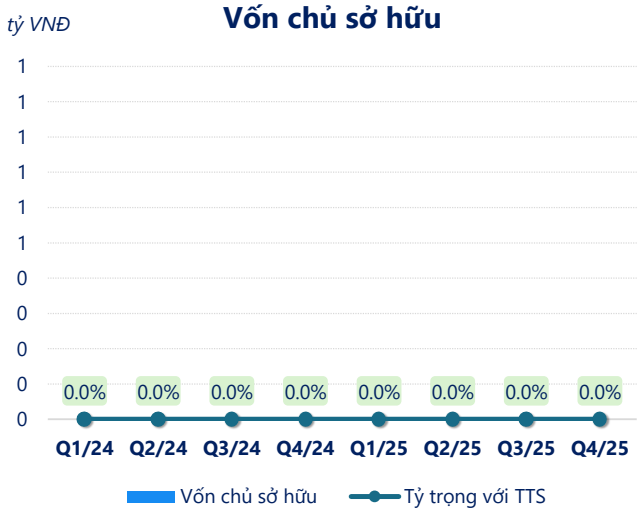
(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay



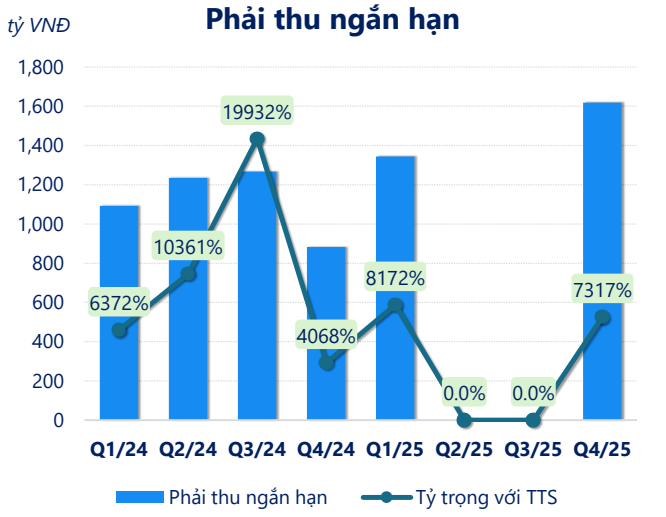
(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu



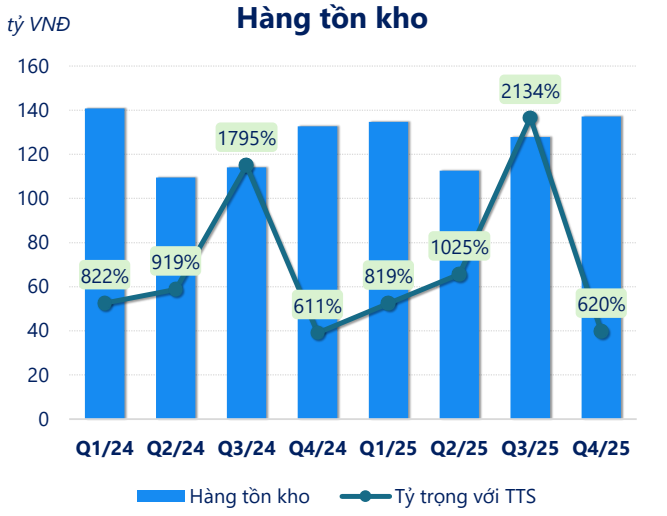
(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn



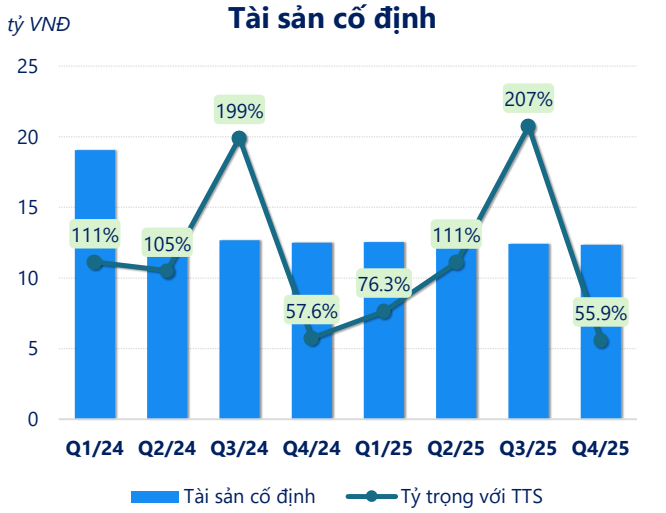
(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



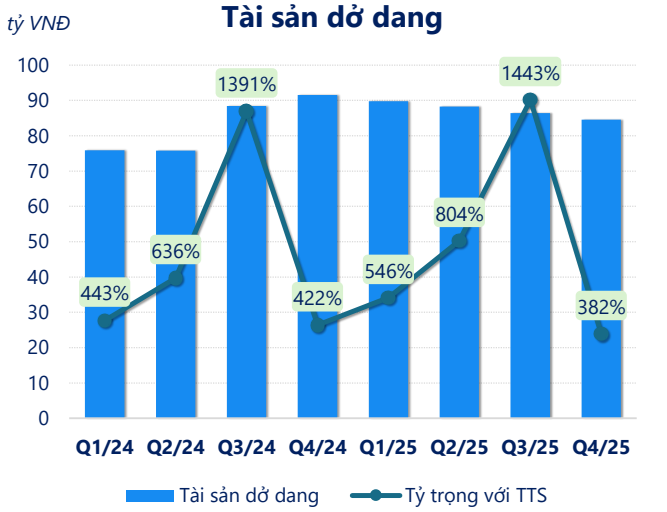
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



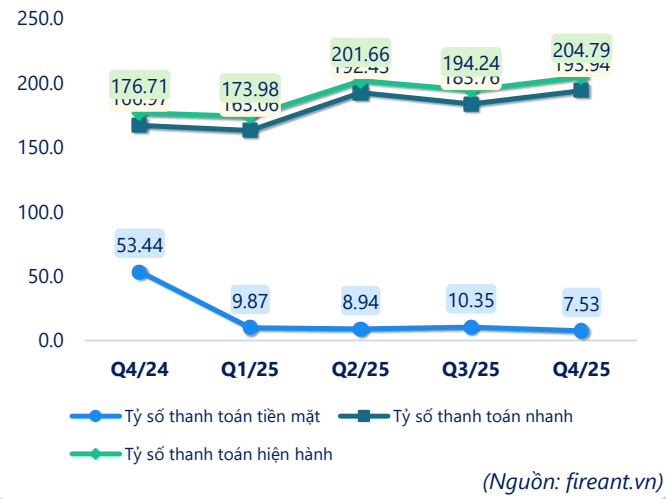
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



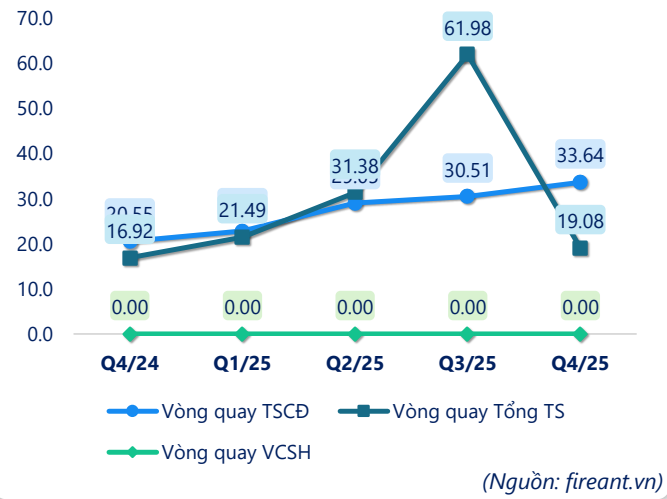
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	**21.7**	**16.4**	**11.0**	**5.99**	**22.1**
Tài sản ngắn hạn	**2,406**	**2,146**	**2,460**	**2,371**	**2,591**
Tiền và tương đương tiền	728	122	109	126	95.2
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải thu ngắn hạn	883	1,344	0	0	1,618
Hàng tồn kho	133	135	113	128	137
Tài sản ngắn hạn khác	0.39	0.42	0.49	0.38	0.44
Tài sản dài hạn	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	12.5	12.6	12.2	12.4	12.4
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	91.6	89.8	88.3	86.4	84.5
Đầu tư tài chính dài hạn	7.10	7.15	7.47	7.63	7.73
Tài sản dài hạn khác	0	0	0	0	0
Lợi thế thương mại	41.5	34.4	28.8	23.8	41.6
Nợ phải trả	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
Nợ ngắn hạn	**13.6**	**12.3**	**12.2**	**12.2**	**12.7**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	2,576	2,522	2,619	2,664	2,774
Phải trả người bán ngắn hạn	1,675	1,589	1,689	1,714	1,844
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
Vốn chủ sở hữu	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
Vốn điều lệ	901	933	931	950	930
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)